

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **KINH TẾ** Chuyên ngành: **KẾ TOÁN**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

- Họ và tên người đăng ký: **TRỊNH HIỆP THIÊN**
- Ngày tháng năm sinh: 02/06/1984;  Nam  Nữ; Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:  Ngày vào Đảng: 02/08/2006
- Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường 12 Quận 8, TP. HCM
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 134, Đường Phong Phú, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 134, Đường Phong Phú, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại nhà riêng: +84 28 38549431; Điện thoại di động: 09.3333.2684  
E-mail: trinhhiepthien@ueh.edu.vn
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
  - Từ 6/2006 đến 11/2006: Công ty TNHH kiểm toán KPMG Việt Nam, vị trí công việc: Trợ lý kiểm toán
  - Từ 12/2006 đến 03/2018: Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, vị trí công việc: Giảng viên

- Từ 04/2018 đến 05/2020: Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh Tế Hồ Chí Minh, vị trí công việc: Giảng viên chính
  - Từ 6/2020 đến năm hiện tại:
    - Chức vụ hiện nay: Giám đốc chương trình Kế toán doanh nghiệp
    - Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc chương trình Kế toán doanh nghiệp
    - Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Kế toán, Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
    - Địa chỉ cơ quan: B1.1103, 279 Nguyễn Tri Phương, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
    - Điện thoại cơ quan: +84 28 38295299
  - Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không
8. Đã nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu
- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không
9. Trình độ đào tạo:
- Được cấp bằng Đại học ngày 21 tháng 06 năm 2006; số văn bằng: C664365; ngành: Kế toán, chuyên ngành: Kế toán
  - Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
  - Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 20 tháng 06 năm 2011; số văn bằng: A010679; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kế toán và Kiểm toán
  - Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
  - Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 06 tháng 08 năm 2012; ngành: Kế toán; chuyên ngành: Kế toán
  - Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sydney, Australia
  - Được cấp chứng nhận ngày 14 tháng 12 năm 2017 về việc hoàn thành chương trình đào tạo CIMA và đủ kinh nghiệm làm việc để trở thành Hội viên Hiệp hội kế toán quản trị công chứng Anh Quốc
  - Nơi cấp chứng nhận: Hiệp hội kế toán quản trị công chứng Anh Quốc, số hiệu hội viên: 1-9Z9C0X.
  - Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 23 tháng 12 năm 2019; số văn bằng: 000137; ngành: Kế toán; chuyên ngành: Kế toán
  - Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngành: Không
11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế
13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Trong vai trò là giảng viên, tôi luôn nhận thức sự cần thiết kết hợp giữa nghiên cứu khoa học, giảng dạy và ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào công tác giảng dạy. Do đó, định hướng nghiên cứu chính của tôi gắn với mục tiêu ứng dụng nghiên cứu vào giảng dạy và có thể tư vấn, ứng dụng các nghiên cứu vào thực tiễn doanh nghiệp. Hướng nghiên cứu của tôi tập trung theo 3 định hướng sau: (1) Nghiên cứu về kế toán quản trị và kiểm soát quản lý để nâng cao hiệu quả quản trị trong tổ chức; (2) Nghiên cứu kiểm soát chất lượng thông tin kế toán để thúc đẩy kế toán bền vững trong doanh nghiệp và (3) Nghiên cứu về ứng dụng công nghệ số trong kế toán và kiểm toán. Có thể thấy, mỗi liên kết giữa 3 hướng nghiên cứu này sẽ góp phần đáp ứng các yêu cầu về ứng dụng công cụ kế toán mới, các thông lệ quốc tế trong lĩnh vực kế toán, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, gắn liền với bối cảnh chuyển đổi số của Việt Nam ở thời điểm hiện tại. Bên cạnh đó, những hướng nghiên cứu này cũng có mối quan hệ mật thiết với xu hướng liên ngành trong đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của giáo dục đại học.

### **Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu về kế toán quản trị và kiểm soát quản lý để nâng cao hiệu quả quản trị trong tổ chức**

Đây là hướng nghiên cứu chủ đạo và xuyên suốt của tôi từ bậc học thạc sĩ đến tiến sĩ và gắn liền với các môn học giảng dạy “Thông tin chi phí phục vụ ra quyết định; Kế toán quản trị; Kế toán quản trị khu vực công; Kế toán quản trị chiến lược; Phân tích báo cáo tài chính”. Hướng nghiên cứu này tập trung vào việc tìm hiểu và đánh giá các công cụ kế toán quản trị và công cụ kiểm soát quản lý được nghiên cứu và phát triển trên thế giới từ thế kỷ 21, xem xét việc vận dụng và tác động như thế nào trong bối cảnh doanh nghiệp Việt Nam. Kết quả của hướng nghiên cứu 1 bao gồm:

- Bài báo và báo cáo khoa học công bố:
  - Số lượng: 14, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 7.1a): [1], [2], [4], [6], [8], [10], [12], [18], [19], [20], [22], [25], [26] và [29]
  - Số lượng bài báo quốc tế: 03, cụ thể: [18], [19], [25]
- Sách phục vụ đào tạo:
  - Số lượng: 03, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 5): [1]; [2] và [3]
- Đề tài nghiên cứu khoa học:
  - Số lượng: 01, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 6): [4]
- Hướng dẫn học viên cao học:

- Số lượng: 01, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 4): [2]

### **Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu kiểm soát chất lượng thông tin kế toán để thúc đẩy kế toán bền vững trong doanh nghiệp**

Đây là hướng nghiên cứu được tôi quan tâm nghiên cứu từ giai đoạn sau năm 2020, gắn liền với bối cảnh các tổ chức trên thế giới và Việt Nam ngày càng quan tâm đến chất lượng thông tin kế toán phục vụ nhiều đối tượng bên ngoài có liên quan đến tổ chức, không chỉ dành sự quan tâm cho nhà đầu tư, chủ nợ, đồng thời đang dành sự quan tâm nhiều hơn đến các vấn đề phát triển bền vững, ESG. Hướng nghiên cứu này đã hỗ trợ tôi phát triển bài giảng, hướng dẫn người học làm nghiên cứu khoa học, trong quá trình giảng dạy các môn học “Kế toán quốc tế, Kế toán quản trị môi trường, Đo lường thành quả và báo cáo ESG”. Kết quả của hướng nghiên cứu 2 bao gồm:

- Bài báo và báo cáo khoa học công bố:
  - Số lượng: 09, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 7.1a): [3], [5], [9], [13], [15], [16], [21], [24] và [30]
  - Số lượng bài báo quốc tế: 02, cụ thể: [13], [15]
- Sách phục vụ đào tạo:
  - Số lượng: 01, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 5): [4]
- Đề tài nghiên cứu khoa học:
  - Số lượng: 02, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 6): [1] và [3]
- Hướng dẫn học viên cao học: 0

### **Hướng nghiên cứu 3: Nghiên cứu về ứng dụng công nghệ số trong kế toán và kiểm toán**

Công nghệ số đang thay đổi ngày càng sâu rộng môi trường làm việc cũng như quy trình làm việc trong ngành kế toán, kiểm toán, tạo ra những cơ hội mới và đòi hỏi người hành nghề kế toán, kiểm toán phải trang bị các kỹ năng công nghệ tiên tiến. Tiếp cận với xu hướng ứng dụng công nghệ số của CMCN 4.0 vào các lĩnh vực khoa học, xã hội, tôi đã và đang tập trung nghiên cứu việc ứng dụng, cũng như những ảnh hưởng đến từ một số công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, trực quan hoá dữ liệu, tự động hóa quy trình lên lĩnh vực kế toán và kiểm toán. Tại Việt Nam nói chung và ngay cả UEH, cũng đang ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ để đổi mới sáng tạo trong việc giảng dạy và mô hình quản trị hoạt động, nhằm tăng cường tính hiệu quả và khả năng đáp ứng linh hoạt trong bối cảnh VUCA. Vì vậy, hướng nghiên cứu thứ ba của tôi là phù hợp với xu hướng phát triển trên thế giới và tại Việt Nam, gắn liền với chiến lược UEH trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Kết quả của hướng nghiên cứu 3 bao gồm:

- Bài báo và báo cáo khoa học công bố:
  - Số lượng: 06, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 7.1a): [11], [14], [17], [23], [27] và [28]

- Số lượng bài báo quốc tế: 01, cụ thể: [28]

- Sách phục vụ đào tạo: 0
- Đề tài nghiên cứu khoa học: 0
- Hướng dẫn học viên cao học:

- Số lượng: 03, cụ thể theo số thứ tự trong mẫu 1 (mục 4): [1], [3] và [4]

#### 14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **0** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hướng dẫn **01** giảng viên hoàn thành chế độ tập sự chức danh nghề nghiệp Giảng viên;
- Đã hoàn thành **04** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, trong đó **02** đề tài nghiên cứu cấp trường với vai trò chủ nhiệm; **02** đề tài nghiên cứu cấp trường với vai trò thành viên;
- Đã công bố **30** bài báo và báo cáo khoa học, trong đó **06** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (02 bài báo Scopus Q3, 02 bài báo Scopus Q2, 01 bài báo Scopus Q1, 01 bài báo B rating (ABDC)), với **05** bài báo khoa học quốc tế giữ vai trò tác giả chính;
- Đã được cấp **0** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: **04**, trong đó có **03** sách giáo trình với vai trò là thành viên biên soạn; **01** sách tham khảo với vai trò chủ biên;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **Không**

#### 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen đóng góp công tác tuyển sinh năm 2021, số 3773/ QĐ-ĐHKT-QTNNL, ngày 06/12/2021, Hiệu trưởng trường ĐH Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
- Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017-2018 và 2018-2019, số 4631/QĐ-BGDĐT, ngày 09/12/2019, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Giấy chứng nhận hướng dẫn sinh viên có đề tài đạt Giải II “Sinh viên nghiên cứu khoa học” năm 2018, theo Quyết định số 4519/QĐ-BGDĐT ngày 19/10/2018, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Giấy khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2013 – 2017), số 240-QĐ/ĐUK, ngày 16/03/2018, Bí thư Ban chấp hành Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh

- Giấy khen Giảng viên hướng dẫn nhóm sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học đạt thành tích xuất sắc trong năm 2017, theo Quyết định số 535/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 06/3/2018, Hiệu trưởng trường ĐH Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
- Giấy khen thực hiện tốt chỉ thị 02-CT/TU về công tác phát triển đảng viên, số 176-QĐ/ĐUK, ngày 06/09/2017, Bí thư Ban chấp hành Đảng bộ Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh
- Giấy khen đóng góp tích cực trong công tác kiểm định chất lượng tại UEH, số 1265/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 22/5/2017, Hiệu trưởng trường ĐH Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
- Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014-2015 và 2015-2016, số 753/QĐ-BGDĐT, ngày 13/03/2017, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Giấy khen hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải Tài năng khoa học trẻ Việt Nam/ Eureka năm 2014, số 656/QĐ-ĐHKT-TCHC, ngày 05/3/2015, Hiệu trưởng trường ĐH Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
- Giấy khen hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng Eureka, số 516/QĐ-QĐKT-TĐ, ngày 22/12/2014, Bí thư ban chấp hành Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận hướng dẫn sinh viên có đề tài đạt Giải II “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2014, theo Quyết định số 6295/QĐ-BGDĐT, ngày 31/12/2014, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Giấy khen thực hiện tốt việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2013, số 11-QĐ/ĐU, ngày 12/04/2014, Bí thư Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐH Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh
- Ngoài ra, ứng viên liên tục đạt được các danh hiệu Lao động tiên tiến và Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (2013-2017, 2020), Giảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2018, 2019, 2020, 2021, 2022) dựa theo dữ liệu trên trang thông tin cá nhân do trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh cung cấp.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong thời gian gần 18 năm công tác tại Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, với vai trò là giảng viên, tôi luôn cố gắng rèn luyện và tu dưỡng về đạo đức, không ngừng phấn đấu, nỗ lực học tập để nâng cao năng lực chuyên môn, hoàn thành các nhiệm vụ do Trường, Khoa Kế toán phân công để đáp ứng tốt tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, cụ thể:

*Về phẩm chất đạo đức:* Trong vai trò nhà giáo, và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đảm nhiệm chức vụ Bí thư Chi Bộ Khối sinh viên 3 trong 7 năm (2013 – 2019), tôi luôn nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chấp hành tốt quy định của Nhà trường và địa phương cư trú; gương mẫu và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; đoàn kết và chia sẻ với đồng nghiệp.

*Về công tác giảng dạy:* Tham gia giảng dạy, hướng dẫn khoá luận tốt nghiệp, luận văn, luận án ở các bậc đào tạo đại học, sau đại học ngành Kế toán của Trường. Thường xuyên tham gia giảng dạy các chương trình Kế toán chất lượng cao bằng tiếng Anh và các chương trình liên kết quốc tế. Tôi luôn chủ động tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, mục tiêu lấy người học làm trung tâm để phù hợp với các thế hệ sinh viên.

*Về nghiên cứu khoa học:* Ngoài việc hoàn thành vượt định mức giảng dạy, tôi luôn chú trọng và dành nhiều thời gian cho nghiên cứu khoa học. Trong quá trình thực hiện nghiên cứu khoa học, tôi đã có các bài báo được xuất bản trên những tạp chí khoa học quốc tế có uy tín trong danh mục Scopus/ABDC. Hàng năm, số giờ nghiên cứu khoa học luôn đạt và vượt định mức theo quy định. Ngoài ra, tôi thường xuyên khuyến khích, phát huy năng lực nghiên cứu và tinh thần đam mê nghiên cứu khoa học của sinh viên thông qua việc tham gia nhiệt tình và hướng dẫn sinh viên đạt giải II (2014), giải III (2017), giải II (2018) “Tài năng khoa học trẻ cấp Bộ”, giải III Eureka (2014) và nhiều giải thưởng “Nhà Kinh tế trẻ UEH”.

*Về công tác liên quan đến chức vụ:* Trong vai trò là Giám đốc chương trình Kế toán doanh nghiệp (từ tháng 6/2020 đến nay), tôi luôn phấn đấu hoàn thành tốt các công tác liên quan đến chức vụ Giám đốc chương trình. Cụ thể, phụ trách chính công tác kiểm định chương trình Cử nhân Kế toán doanh nghiệp theo tiêu chuẩn FIBAA, thực hiện định kỳ hai năm rà soát chương trình đào tạo, xây dựng chương trình Kế toán giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, xây dựng chương trình song ngành tích hợp Kế toán – Thuế.

*Về ứng dụng chuyên môn trong thực tiễn:* Hướng đến mục tiêu nâng cao kinh nghiệm thực tiễn và đóng góp cho xã hội, tôi đã tham gia vào các dự án tư vấn cho doanh nghiệp theo yêu cầu của Trường. Theo đề xuất của Trường, tôi đã tham gia vào dự án biên dịch và soát xét chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế năm 2019, dự án soạn thảo và biên tập chuẩn mực báo cáo tài chính Việt Nam năm 2022, của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán Việt Nam.

*Về tham gia các hoạt động đoàn, thể:* Tham gia hoạt động Đoàn của sinh viên với vai trò là giảng viên cố vấn Câu lạc bộ Kế toán – Kiểm toán của Khoa Kế toán Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh. Tổ chức thành công cuộc thi CPA Tiềm Năng dành cho sinh viên chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán, ngân hàng, thu hút được 5.000 sinh viên tham dự hàng năm từ 18 trường Đại học thuộc khu vực Đà Nẵng đến Cần Thơ trong các năm 2013, 2014, 2015, 2016.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	0	0	0	6	360	0	360/ 396/ 270
2	2019-2020	0	0	0	7	270	0	270/ 312/ 270
3	2020-2021	0	0	0	8	315	0	315/ 363/ 270
03 năm học cuối								
4	2021-2022	0	0	1	5	270	45	315/ 387,5/ 270
5	2022-2023	0	0	2	6	225	135	360/ 503,5/ 270
6	2023-2024	0	0	1	5	225	45	270/ 342,5/ 270

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ThS; Tại nước: Australia; Từ năm 2010 đến năm 2012
- Bảo vệ luận án tiến sĩ bằng tiếng Anh; tại Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, năm 2019

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....



c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, giảng dạy các chương trình Cử nhân chất lượng cao, chương trình Cử nhân Tiếng Anh bán phần, Tiếng Anh toàn phần, theo bản xác nhận thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của giảng viên (Mẫu 2-PL 2).

d) Đối tượng  khác; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng nhận Hội viên Hiệp hội Kế toán quản trị toàn cầu (CGMA), ngày 14/12/2017.
- Chứng nhận tốt nghiệp về giảng dạy đại học bằng Tiếng Anh (English as a Medium of Instruction – EMI) của Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh cấp vào tháng 5/2016.
- Chứng nhận tiếng Anh học thuật ở cấp độ nâng cao 15 tuần (15-week Course in Academic English at Advanced level) được cấp từ Trường Đại học Sydney, Australia vào tháng 2/2011.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đặng Thị Minh Trang		HVCH	X		12/2021 – 8/2022	Đại học Kinh Tế TP. HCM	Ngày 11/4/2023, số hiệu 008738, số vào sổ 72/2023
2	Đinh Thị Lê Sa		HVCH	X		6/2022 – 6/2023	Đại học Kinh Tế TP. HCM	Ngày 12/9/2023, số hiệu 009225, số vào sổ 559/2023
3	Phan Hoàng Nhật		HVCH	X		6/2022 – 10/2023	Đại học Kinh Tế TP. HCM	Ngày 5/1/2024, số hiệu 011314, số vào sổ 13/2024

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
4	Trần Kim Diệu		HVCH	X		11/2022 – 11/2023	Đại học Kinh Tế TP. HCM	Ngày 10/4/2024, số hiệu 011782, số vào sổ 446/2024

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi được công nhận TS							
1	Kế toán quản trị (ISBN: 978-604-346-139-8)	Giáo trình	Nhà xuất bản Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Quý 1/2023	12	TS. Huỳnh Lợi, ThS. Đào Tất Thắng và TS. Lê Đình Trực	Chương 1 (trang 7 – 33), Chương 3 (trang 73 – 112)	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, số 48/ĐHKT-NCPTGKTC, ký ngày 24/6/2024
2	Kế toán quản trị 1 (ISBN: 978-604-346-295-1)	Giáo trình	Nhà xuất bản Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Quý 2/2024	12	TS. Huỳnh Lợi và TS. Lê Hoàng Oanh	Chương 5 (trang 194-267), Chương 6 (trang 268 – 315)	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, số 48/ĐHKT-NCPTGKTC, ký ngày 24/6/2024
3	Kế toán quản trị 2 (ISBN: 978-604-346-218-0)	Giáo trình	Nhà xuất bản Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Quý 3/2023	11	TS. Huỳnh Lợi và TS. Lê Hoàng Oanh	Chương 3 (Trang 76-109)	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, số 48/ĐHKT-NCPTGKTC, ký ngày 24/6/2024
4	Vận dụng chuẩn mực kế toán bền vững	Tham khảo	Nhà xuất bản Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	1	TS. Trịnh Hiệp Thiện	Trang 1-269	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, số 48/ĐHKT-

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	của SASB – Phần cơ bản (ISBN: 978-604-346-325-5)		Minh, Quý 2/2024				NCPTGKTC, ký ngày 24/6/2024

Trong đó: 0 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là chủ biên.

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... Đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Đề tài NCKH cấp trường: “Ảnh hưởng của kế toán trách nhiệm xã hội đến giá trị doanh nghiệp Việt Nam”	Thành viên	CS2014-33 Cấp quản lý: Trường Đại học Kinh Tế TP. HCM	2014	22/01/2015, xếp loại Khá
2	Đề tài NCKH cấp trường: “Nhân tố tác động đến quyết định lựa chọn theo học một trong nhiều chương trình kế toán của các Hiệp hội nghề nghiệp tại Việt Nam”	Thành viên	CS2015-73 Cấp quản lý: Trường Đại học Kinh Tế TP. HCM	2015	13/12/2016, xếp loại Khá
3	Đề tài NCKH cấp trường: “Phân tích mối quan hệ chất lượng báo cáo tài	Chủ nhiệm	CS2016-17 Cấp quản lý: Trường	2016	05/07/2016, xếp loại Khá

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	chính và chất lượng thông tin phát triển bền vững để định hướng tiếp cận báo cáo tích hợp tại các công ty niêm yết Việt Nam”		Đại học Kinh Tế TP. HCM		
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
4	Đề tài NCKH cấp trường: “Association between feedforward control and accounting misreporting: The moderating role of relational capital”	Chủ nhiệm	CS-COB-2023-37 Cấp quản lý: Trường Đại học Kinh Tế TP. HCM	2023	30/05/2024, xếp loại Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Factors affecting the propensity to create budgetary slack – Evidence from Vietnamese enterprises	1	X	Journal of Economic Development (English version) (ISBN: 1859-1116)		2	Vol 22, No. 1, 100-124	1/ 2015
2	Association between corporate governance and	3	X	The International conference on Accounting				5/ 2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	accounting conservatism – Evidence from Vietnamese public enterprises			2015 Proceedings Cơ quan tổ chức: University of Economics, Da Nang, Aston University and YOKOHAMA National University Kỷ yếu: ISBN 978-604-84-0781-0.				
3	Financial reporting quality and investment in sustainable development – Evidence from Vietnam	3		The 3 <sup>rd</sup> International conference on Finance and Economics Cơ quan tổ chức: Ton Duc Thang University, Tomas Bata University in Zlin, and ICAEW Kỷ yếu: ISBN 978-80-7454-598-6.				5/ 2016
4	Sự thay đổi của kế toán quản trị theo hướng tiếp kế toán quản trị chiến lược trong môi trường kinh doanh hiện đại	1	X	Hội thảo quốc gia: Kế toán, kiểm toán trong bối cảnh Việt Nam hội nhập TPP và AEC			30/11/ 2016, trang	11/ 2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				Cơ quan tổ chức: Đại học Kinh tế Quốc Dân Kỷ yếu: ISBN 978-604-946-195-8				
5	Ảnh hưởng của chất lượng thông tin báo cáo tài chính đến đầu tư hiệu quả tại các công ty niêm yết Việt Nam	1	X	Hội thảo quốc gia: Chính sách tài chính kế toán trong bối cảnh hội nhập Cơ quan tổ chức: Trường Đại học Nha Trang và Trường Đại học Kinh Tế TP. HCM Kỷ yếu: ISBN 978-604-1-09798-8			22/7/ 2017, trang 86-107	07/ 2017
6	Do managers cut sticky costs to alleviate financial distress during the global economic crisis – Evidence from Vietnamese public enterprises	1	X	The 5th IBSM International Conference on Business, Management and Accounting Proceedings, Cơ quan tổ chức: Hanoi University of Industry, University of Economics in Bratislava Slovakia and			19/04/ 2018, trang 707-720	4/ 2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				University of Social Sciences Poland Kỷ yếu: ISBN 976-602-72911-6-4.				
7	Factors influencing students' decisions to the study of professional accounting programs – Evidence from Vietnam	3		The 5th IBSM International Conference on Business, Management and Accounting Proceedings, Cơ quan tổ chức: Hanoi University of Industry, University of Economics in Bratislava Slovakia and University of Social Sciences Poland Kỷ yếu: ISBN 976-602-72911-6-4.		5	19/04/2018, trang 155-168	4/2018
8	Mối quan hệ giữa lợi thế thương mại và chi phí sử dụng vốn chủ sở hữu – Bằng chứng từ các công ty niêm yết Việt Nam	1	X	Hội thảo quốc gia 2018, Chủ đề “Nghiên cứu, đào tạo, ứng dụng trong lĩnh vực Quản trị – Tài chính – Ngân hàng và Kế			05/05/2018, trang 373-387	5/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				toán – Kiểm toán đáp ứng nhu cầu hội nhập” Cơ quan tổ chức: Đại học Công Nghệ TP. HCM, Đại học Kinh Tế Tài chính UEF, Đại học Kinh Tế TP. HCM Kỷ yếu: ISBN 978-604-79-1817-1				
9	What was the impact of the global financial crisis and post-crisis on the value relevance of nonfinancial information? Evidence From Vietnam	2	X	The International conference on Accounting 2019 Proceedings Cơ quan tổ chức: University of Economics, Da Nang, Aston University and Massey University Kỷ yếu: ISBN 978-604-84-4280-4			13	7/ 2019
10	Sử dụng chi phí mục tiêu trong quản trị chuỗi cung ứng	2	X	Tạp chí “Kế toán và kiểm toán” (ISSN: 1859-1914)			12/2021, trang 8-13	12/ 2019



TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
11	Tiến bộ công nghệ tác động đến chiến lược công ty và kế toán quản trị - Trường hợp công nghệ điện toán đám mây	2		Hội thảo quốc gia: “Hội thảo Việt Nam về kế toán, kiểm toán (VCAA) 2019, Chủ đề “Kế toán, Kiểm toán trong thế giới số” Cơ quan tổ chức: Đại học Kinh Tế Quốc Dân, Đại học Kinh Tế - Đại học Đà Nẵng, Đại học Kinh Tế TP. HCM Kỷ yếu: ISBN 978-604-80-4348-3			12/2019, trang 221-231	12/2019
II	Sau khi được công nhận TS							
12	Mối quan hệ giữa công cụ kế toán quản trị chiến lược và vốn trí tuệ	1	X	Tạp chí “Kế toán và kiểm toán” (ISSN: 1859-1914)			1/2020, trang 32-37	1/2020
13	Corporate social responsibility and the non-linear effect on audit opinion for energy firms in Vietnam	2		Cogent Business & Management (Publisher: Taylor & Francis; ISSN: 2331-1975)	Scopus Q3, ESCI (IF = 3.0)	23	Vol. 7, 175784, No. 1	5/2020
<a href="https://doi.org/10.1080/23311975.2020.1757841">https://doi.org/10.1080/23311975.2020.1757841</a>								
14	Trí tuệ nhân tạo định hình nghề	1	X	Tạp chí “Kế toán và kiểm			Số 217, 10/2021,	10/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	ngành kế toán tương lai			toán” (ISSN: 1859-1914)			trang 63-72	
15	Institutional pressures, legitimacy, risks, uncertainty, and voluntary adoption of IFRS for SMEs in Vietnam	2	X	Journal of Eastern European and Central Asian Research (ISSN: 2328-8280)	Scopus Q3, ESCI (IF = 0.38)	4	Vol. 8, No. 4	12/2021
<a href="http://dx.doi.org/10.15549/jecar.v8i4.744">http://dx.doi.org/10.15549/jecar.v8i4.744</a>								
16	The relationship between sustainable development investment and financial performance under the control of financial reporting information quality	1	X	Journal of Finance & Accounting Research, Academy of Finance, (ISSN: 2588-1493)			No. 06 (19) - 2022	6/2022
17	Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đến nghề nghiệp kiểm toán độc lập trong tương lai	1	X	Tạp chí “Nghiên cứu Tài chính – Kế toán” (ISSN: 1859-4093)			10 (231), 2022, trang 33-37	10/2022
18	Intangible investments and cost of equity capital: Empirical research on Vietnamese firms	2	X	Cogent Economics & Finance (Publisher: Taylor & Francis; ISSN: 2332-2039)	Scopus Q2, ABDC (B rating), ESCI (IF = 2.3)	2	Vol. 11, 216305, No. 1	1/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<a href="https://doi.org/10.1080/23322039.2022.2163075">https://doi.org/10.1080/23322039.2022.2163075</a>								
19	Intellectual capital and investment efficiency: The mediating role of strategic management accounting practices	2	X	Cogent Business & Management (Publisher: Taylor & Francis; ISSN: 2331-1975)	Scopus Q2, ESCI (IF = 3.0)	6	Vol. 10, 220787, No. 2	4/2023
<a href="https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2207879">https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2207879</a>								
20	Identifying the CFO skills to achieve business recovery in the Covid-19 postcrisis period: a Delphi study	1	X	Proceedings of the International Conference on Emerging Challenges: Strategic Adaptation in The World of Uncertainties (ICECH 2022), Series: Advances in Economics, Business and Management Research, Book chapter (Publisher: Atlantis Press, ISBN: 10.2991/978-94-6463-150-0_12, ISSN: 2352-5428)			5/2023	5/2023
<a href="https://www.atlantis-press.com/proceedings/icech-22/125987220">https://www.atlantis-press.com/proceedings/icech-22/125987220</a>								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	Ảnh hưởng khi chuyển đổi từ VAS 06 “Thuê tài sản” sang IFRS 16 “Leases” đến kết quả tài chính và hệ thống khen thưởng ban quản lý	2	X	Tạp chí “Kế toán và kiểm toán” (P-ISSN: 2815-6129)			Số tháng 6/2023 (237), trang 18-23	6/2023
22	Cạnh tranh thị trường dòng sản phẩm, giám sát của hội đồng quản trị, tác động đến tăng trưởng bền vững của các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam	2		Tạp chí “Nghiên cứu Tài chính – Kế toán” (ISSN: 1859-4093)			Kỳ 2 tháng 7 (số 244) – 2023, trang 24-30	7/2023
23	Factors affecting the intention to adopt cloud-based accounting in Vietnamese small and medium enterprises	2	X	Journal of Finance & Accounting Research, Academy of Finance, (ISSN: 2588-1493)			No. 04 (23) - 2023	8/2023
24	Nghiên cứu chuẩn mực kế toán bền vững của SASB hướng dẫn công bố thông tin ESG	1	X	Tạp chí “Kinh Tế và Dự báo” (ISSN: p-1859-4972)			Số 28 (855), trang 59-62	10/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
25	Income Smoothing Behavior and Investment Efficiency: Evidence from An Emerging Market	2	X	International Journal Corporate Governance (Publisher: Inderscience; ISSN online 1754-3045)	ABDC (B rating)		Vol. 14, No. 1, 2024	2/2024
<a href="https://doi.org/10.1504/IJCG.2024.136642">https://doi.org/10.1504/IJCG.2024.136642</a>								
26	Thiết kế hệ thống kiểm soát quản lý trong mối quan hệ cách tiếp cận phát triển bền vững doanh nghiệp	1	X	Tạp chí “Công Thương”, Bộ Công Thương (ISSN: 0866-7756)			Số 9, tháng 4/2024, trang 170-177	4/2024
27	Trực quan tương tác trên dữ liệu lớn trong kế toán – Nghiên cứu tại TP. HCM	2		Tạp chí “Kế toán và kiểm toán” (ISSN: 1859-1914)			Số 248, 5/2024, trang 29-36	5/2024
28	An SME approach to data analytics by management accountants in the transition economy of Vietnam	1	X	Journal of Science and Technology Management Policy (Publisher: Emerald, ISSN: 2053-4620, eISSN: 2053-4620)	Scopus Q1, ESCI (IF = 3.0)		DOI: 10.1108/JSTPM-12-2023-0222	5/2024
<a href="https://doi.org/10.1108/JSTPM-12-2023-0222">https://doi.org/10.1108/JSTPM-12-2023-0222</a>								
29	The moderating role of relational capital on the impact of feedback and	1	X	Tạp chí “Công Thương”, Bộ Công Thương			Số 11, tháng 5/2024,	5/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	feedforward control on accounting misreporting			(ISSN: 0866-7756)			trang 68-76	
30	Tính trọng yếu trong bối cảnh công bố thông tin phát triển bền vững	1	X	Tạp chí “Kinh Tế và Dự báo” (ISSN: p-1859-4972)			Số 11 (878), trang 70-73	6/2024

- Trong đó: Số lượng [15; 18; 19; 25; 28] bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 5 bài báo quốc tế.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế
1	Xây dựng Chương trình song ngành tích hợp Kế toán – thuế UEH, trình độ đại học, hệ chính quy tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Chủ trì	Giấy xác nhận tham gia xây dựng, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo số 06/ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 20/6/2024	Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	Quyết định 530/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 06/03/2023
2	Xây dựng Chương trình tiên tiến quốc tế UEH Cử nhân kế toán doanh nghiệp giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh trình độ đại học, hệ chính quy tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Chủ trì	Giấy xác nhận tham gia xây dựng, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo số 06/ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 20/6/2024	Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	Quyết định 1905/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 14/6/2023
3	Điều chỉnh Chương trình tiên tiến quốc tế UEH	Chủ trì	Giấy xác nhận tham gia xây dựng, điều chỉnh và phát	Đại học Kinh Tế TP.	Quyết định 1795 QĐ-ĐHKT-

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế
	Kế toán doanh nghiệp, trình độ đại học, hệ chính quy tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh		triển chương trình đào tạo số 06/ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 20/6/2024	Hồ Chí Minh	ĐBCLPTCT, ký ngày 24/6/2021
4	Điều chỉnh Chương trình tiên tiến quốc tế UEH cho chương trình Kế toán thuộc ngành Kế toán trình độ tiến sĩ, hệ chính quy tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Tham gia	Giấy xác nhận tham gia xây dựng, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo số 06/ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 20/6/2024	Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	Quyết định số 613/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT, ký ngày 28/02/2023

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):.....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh  GS). Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: .....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT  (UV chức danh PGS). Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học



- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức  danh GS). Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh  PGS) Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: .....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi bổ nhiệm PGS hoặc cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03  CTKH; 04  CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2024*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**TS. TRỊNH HIỆP THIÊN, ACMA, CGMA**